

Số: 01./2023/CBTT-BN

Hà Nội, ngày 09 tháng 01 năm 2023

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

Công ty: Công ty cổ phần Đầu tư sản xuất Bảo Ngọc

Trụ sở chính: Tòa nhà Bảo Ngọc, Lô A2 CN8, cụm công nghiệp Từ Liêm, phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội.

Điện thoại: 0243 780 5022

Fax: 0243 780 5024

Người thực hiện công bố thông tin: Ông **Lê Đức Thuận**

Địa chỉ: Tòa nhà Bảo Ngọc, Lô A2 CN8, cụm công nghiệp Từ Liêm, phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội.

Điện thoại: 0243 780 5022

Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

- Nghị quyết số 01/2023/NQ-HĐQT ngày 09/01/2023 về việc thông qua triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu ESOP 2022 của Công ty
- Quy chế phát hành cổ phiếu ESOP
- Danh sách cán bộ nhân viên được mua cổ phiếu ESOP

Thông tin này được công bố trên trang điện tử Công ty vào ngày 09/01/2023 tại đường dẫn: <https://banhbaongoc.vn/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Ngày 09 tháng 01 năm 2023
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

CHỦ TỊCH HĐQT

Lê Đức Thuận

Số: *QA./2023/NQ-HĐQT*

Hà Nội, ngày *09* tháng *01* năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SẢN XUẤT BẢO NGỌC**

Căn cứ:

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư Sản Xuất Bảo Ngọc;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/04/2022;
- Căn cứ biên bản họp Hội đồng quản trị số: *QA./2023/BBHĐQT – BN* ngày *09* tháng *01* năm 2023.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua việc triển khai thực hiện Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn dành cho người lao động (“Chương trình ESOP”) của Công ty Cổ phần Đầu tư Sản xuất Bảo Ngọc (Bảo Ngọc) năm 2022 theo phương án chi tiết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, cụ thể như sau:

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư Sản xuất Bảo Ngọc;
2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông;
3. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng;
4. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành tối đa: 990.000 cổ phiếu;
5. Tổng giá trị phát hành tối đa (theo mệnh giá): 9.900.000.000 đồng;
6. Giá phát hành ưu đãi chào bán cho NLĐ: 10.000 đồng;
7. Đối tượng chào bán: Người lao động trong Công ty và/hoặc Nhân sự chủ chốt tại Công ty;
8. Chuyển nhượng quyền mua: NLĐ không được chuyển nhượng quyền mua cho các đối tượng khác;
9. Xử lý cổ phiếu từ chối mua: Số lượng cổ phiếu còn dư chưa phân phối hết cho các NLĐ hoặc NLĐ không tham gia mua với mức giá mà HĐQT chào bán ban đầu thì ĐHĐCĐ sẽ ủy quyền cho HĐQT Công ty thực hiện phân phối cho NLĐ khác với giá không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phiếu và tuân thủ theo đúng tiêu chí của chương trình ESOP;

10. Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu chào bán cho NLD bị hạn chế chuyển nhượng trong thời gian 01 (một) năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán;
11. Thời gian thực hiện dự kiến: Trong năm 2022 hoặc Quý I/2023 sau khi được ĐHCĐ thông qua và được Ủy Ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận, thời điểm thực hiện việc phát hành cổ phiếu được ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

Giao/ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị - người đại diện theo pháp luật chỉ đạo và thực hiện các công việc sau:

1. Lập hồ sơ, thực hiện các thủ tục đăng ký phát hành với Ủy ban chứng khoán Nhà nước và tổ chức triển khai thực hiện sau khi nhận được văn bản thông báo về việc nhận đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu ESOP của Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
2. Chủ trì Hội đồng Quản trị quyết định, xử lý các vấn đề phát sinh và các vấn đề khác liên quan đến việc triển khai thực hiện phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP, bao gồm việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện Phương án phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP, Quy chế ESOP (Trừ các nội dung về số lượng, loại cổ phiếu phát hành, giá phát hành) nhằm thực hiện yêu cầu của các cơ quan quản lý có thẩm quyền và tình hình thực tế;
3. Báo cáo kết quả phát hành, công bố thông tin và đăng ký vốn điều lệ của Bảo Ngọc tương ứng với số vốn thực tế tăng thêm sau đợt phát hành với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật;
4. Cập nhật Điều lệ Công ty đối với các nội dung liên quan đến vốn điều lệ, số cổ phần, căn cứ vào kết quả phát hành đã báo cáo và được cơ quan quản lý có thẩm quyền xác nhận/chấp thuận
5. Thực hiện đăng ký chứng khoán và đăng ký giao dịch bổ sung đối với số cổ phiếu đã phát hành theo Chương trình ESOP.

Điều 3: Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký,

Chủ tịch Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, các phòng ban liên quan chịu trách nhiệm triển khai thực hiện nội dung này.

Nơi nhận:

- HĐQT, Ban TGD
- BKS (để B/c)
- CBTT, UBCKNN, Website
- Các phòng ban Công ty (có liên quan)
- Lưu VT.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH HĐQT
Lê Đức Thuận

QUY CHẾ PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU
THEO CHƯƠNG TRÌNH LỰA CHỌN CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG
THEO NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
SỐ 04./2022/NQ-ĐHĐCĐ NGÀY 22./04./2022

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số: 01./2023/NQ-HĐQT ngày 22./04./2023 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư sản xuất Bảo Ngọc)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

ĐIỀU 1. PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty (“**Quy chế**”) áp dụng đối với cán bộ công nhân viên đủ tiêu chuẩn theo quy định đang làm việc tại Công ty cổ phần Đầu tư sản xuất Bảo Ngọc được quy định cụ thể tại Điều 9 của Quy chế.

ĐIỀU 2. CÁC KHÁI NIỆM VÀ THUẬT NGỮ VIẾT TẮT

Trong Quy chế này, ngoại trừ ngữ cảnh và nội dung quy định thể hiện khác đi, các khái niệm và từ ngữ viết tắt dưới đây được hiểu như sau:

- CBNV : Cán bộ quản lý, người lao động
- Công ty : Công ty cổ phần Đầu tư sản xuất Bảo Ngọc
- Cổ phiếu : Cổ phiếu của CTCP Đầu tư sản xuất Bảo Ngọc
- Cổ phiếu ESOP : Cổ phiếu phát hành trong đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty
- Chương trình ESOP : Chương trình phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty
- HĐLĐ : Hợp đồng lao động
- HĐQT : Hội đồng quản trị của Công ty
- Quy chế, Quy chế ESOP : Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty
- UBCKNN : Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước

ĐIỀU 3. MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH

Chương trình phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty nhằm mục đích gắn kết lợi ích của người lao động với thành quả của Công ty, từ đó thúc đẩy động lực sáng tạo, chủ động trong công việc.

ĐIỀU 4. Ý NGHĨA CỦA CHƯƠNG TRÌNH

- 4.1. Chương trình ESOP cho phép Cán bộ quản lý, người lao động cùng hưởng giá trị gia tăng mà Công ty tạo ra đồng thời đạt được những mục tiêu:**
- a. Ghi nhận những đóng góp của Cán bộ quản lý, người lao động của Công ty;
 - b. Thu hút và gắn bó lâu dài những cán bộ chủ chốt tâm huyết, giàu năng lực, kinh nghiệm và nhân viên giỏi;
 - c. Khuyến khích, nâng cao vai trò, trách nhiệm và quyền lợi của các cán bộ chủ chốt, nhân viên giỏi trong Công ty;
 - d. Gắn lợi ích của nhân viên với lợi ích của Công ty; tạo động lực để nhân viên cùng phấn đấu và chia sẻ những thành công của Công ty;
 - e. Đãi ngộ xứng đáng cho nhân viên.
- 4.2. Đối với Cán bộ quản lý, người lao động:**
- a. Có thêm động lực làm việc, đồng hành và tiếp tục gắn bó, cống hiến cho sự phát triển của Công ty;
 - b. Được hưởng các lợi ích khi Công ty tăng trưởng;
 - c. Thu hút những thêm nhân lực xuất sắc mới và giữ chân những người tài giỏi trong Công ty.
- 4.3. Đối với Công ty**
- a. Tạo dựng được đội ngũ Cán bộ quản lý, người lao động giỏi có kinh nghiệm, chuyên môn cao gắn bó lâu dài với Công ty.
 - b. Hình ảnh Công ty ngày càng được nâng cao và tạo hiệu ứng tốt trong xã hội;
 - c. Giá trị Công ty gia tăng sẽ thu hút được nhiều nhà đầu tư lớn đầu tư vào Công ty, đáp ứng các mục tiêu phát triển trong dài hạn;
 - d. Hạn chế lượng tiền mặt phải đưa ra cho các chương trình phúc lợi;
- 4.4. Đối với cổ đông**
- a. Tạo sự ổn định về mặt nhân sự, từ đó góp phần tạo sự ổn định trong hoạt động sản xuất kinh doanh và hướng phát triển bền vững của Công ty;
 - b. Giá trị tài sản của cổ đông tăng lên do Công ty tăng trưởng tốt;

Chương II

QUY ĐỊNH VỀ CỔ PHIẾU PHÁT HÀNH VÀ ĐIỀU KIỆN KÈM THEO

ĐIỀU 5. CỔ PHIẾU PHÁT HÀNH

- 5.1. Tên cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu Công ty cổ phần Đầu tư sản xuất Bảo Ngọc
- 5.2. Tổng số cổ phiếu phát hành: **990.000 cổ phiếu**
- 5.3. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- 5.4. Mệnh giá: **10.000 đồng/cổ phiếu**
- 5.5. Giá phát hành: **10.000 đồng/cổ phiếu**

- 5.6. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: **9.900.000.000 đồng**
- 5.7. Đối tượng phát hành: Cán bộ quản lý điều hành, người lao động đủ tiêu chuẩn tại Công ty
- 5.8. Hạn chế chuyển nhượng: hạn chế chuyển nhượng 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành (ngày kết thúc đợt phát hành là ngày kết thúc việc thu tiền mua cổ phiếu của người lao động).

ĐIỀU 6. NGUYÊN TẮC XÁC ĐỊNH GIÁ PHÁT HÀNH

Giá chào bán cổ phiếu của Chương trình ESOP cho người lao động là **10.000 đồng/cổ phiếu** đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua theo Nghị quyết số *QA/2022/NQ-ĐHĐCĐ* ngày *20/04/2022*, nhằm khuyến khích và ghi nhận những đóng góp của các đối tượng được tham gia chương trình ESOP.

ĐIỀU 7. ĐIỀU KIỆN KÈM THEO CỔ PHIẾU PHÁT HÀNH

CBNV được nhận cổ phiếu phát hành thêm theo Quy chế ESOP được xem là đồng ý với điều kiện kèm theo cũng như tất cả các quy định khác của Công ty có liên quan, trong đó chủ yếu bao gồm:

- 7.1. Thời gian hạn chế chuyển nhượng quy định tại Khoản 8 Điều 5. Hạn chế chuyển nhượng bao gồm cả việc hạn chế tặng, cho, góp vốn, dùng làm phần thưởng hoặc bất kỳ hình thức nào khác có thể dẫn đến việc thay đổi người sở hữu cổ phiếu.
- 7.2. Tự chịu trách nhiệm nộp thuế thu nhập cá nhân hoặc bất kỳ khoản thuế, phí nào khác phát sinh từ việc được nhận cổ phiếu phát hành thêm; thực hiện các quyền phát sinh từ cổ phiếu và chuyển nhượng cổ phiếu sau khi hết thời gian hạn chế.
- 7.3. Trong thời gian hạn chế chuyển nhượng, đối với các quyền phát sinh từ cổ phiếu phát hành theo Quy chế ESOP này, CBNV không bị hạn chế dưới bất kỳ hình thức nào đối với các trường hợp gồm: (i) thực hiện quyền bỏ phiếu tham dự Đại hội đồng cổ đông, lấy ý kiến bằng văn bản; (ii) thực hiện quyền nhận cổ tức, nhận cổ phiếu thưởng và (iii) thực hiện quyền mua chứng khoán.
- 7.4. Công ty không có bất kỳ cam kết nào dù bằng văn bản hay hàm ý bảo đảm giá trị cổ phiếu, sự pha loãng cổ phiếu xảy ra trước và sau khi phát hành cổ phiếu theo Quy chế ESOP này. CBNV có trách nhiệm tìm hiểu thông tin và được quyền quyết định từ chối toàn bộ hoặc một phần số lượng cổ phiếu ESOP được phân bổ.

ĐIỀU 8. XỬ LÝ CỔ PHIẾU PHÁT HÀNH THEO CHƯƠNG TRÌNH ESOP

8.1. Các trường hợp mua lại cổ phiếu:

Công ty và/hoặc Công đoàn sẽ thực hiện mua lại số lượng cổ phiếu còn bị hạn chế chuyển nhượng của CBNV trong trường hợp sau: CBNV nghỉ việc trước thời hạn hạn chế chuyển nhượng cổ phiếu với bất kỳ lý do gì (bao gồm cả việc Hợp đồng lao động hết hạn và không được công ty gia hạn) trừ trường hợp khác theo quyết định của Chủ tịch HĐQT.

8.2. Các trường hợp không bị mua lại cổ phiếu:

Chủ tịch HĐQT sẽ xem xét cho phép CBNV (hay người được thừa kế theo quy định của pháp luật) vẫn được hưởng trọn vẹn quyền lợi ESOP hoặc Công ty/ Công

đoàn sẽ mua lại cổ phần với giá thị trường hoặc giá thỏa thuận (nhưng không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phần) trong các trường hợp sau:

- CBNV thực hiện chế độ hưu trí đúng quy định của pháp luật hoặc được điều động, chuyển công tác theo quyết định của Công ty;
- CBNV bị chết hay mất sức lao động không thể tiếp tục làm việc tại Công ty;
- Đối với các trường hợp đặc biệt khác chưa được quy định ở trên, Chủ tịch HĐQT sẽ xem xét từng trường hợp cụ thể để ra quyết định mua lại số cổ phiếu ESOP vẫn còn bị hạn chế chuyển nhượng của CBNV.

8.3. Phân phối cổ phiếu mua không hết

- Trường hợp CBNV được quyền mua cổ phiếu ESOP nhưng không nhận mua số cổ phiếu, có đơn xin nghỉ việc hoặc nghỉ việc trước hoặc trong thời điểm phát hành cổ phiếu thì số cổ phiếu này được HĐQT phân phối cho đối tượng khác theo các điều kiện và cách thức mà HĐQT thấy là phù hợp, với điều kiện là không được phân phối theo các điều kiện thuận lợi hơn so với những điều kiện phát hành cho CBNV.
- Đối với những cổ phiếu đã phân phối cho cán bộ nhân viên nhưng bị thu hồi lại theo quy định, HĐQT sẽ quyết định việc phân phối số cổ phiếu thu hồi cho cán bộ nhân viên khác thuộc Công ty. Tiêu chí phân phối do HĐQT quyết định.

8.4. Giá mua lại cổ phiếu ESOP:

Công ty sẽ thực hiện mua lại số lượng cổ phiếu phát hành theo chương trình ESOP vẫn còn bị hạn chế chuyển nhượng với giá không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phiếu.

8.5. Hình thức mua lại cổ phiếu ESOP:

Tùy thuộc vào tình hình thực tế tại thời điểm mua lại cổ phiếu ESOP, HĐQT Công ty sẽ quyết định lựa chọn hình thức mua lại cổ phiếu ESOP là: Công ty mua lại cổ phiếu làm cổ phiếu quỹ và/hoặc Công đoàn Công ty thực hiện mua lại cổ phiếu, cụ thể như sau:

- Trường hợp HĐQT thông qua phương án mua lại cổ phiếu ESOP theo hình thức Công đoàn Công ty thực hiện mua lại. Số lượng cổ phiếu này sẽ được dùng làm nguồn để phân phối cho CBNV khác theo nghị quyết của HĐQT. Công ty sẽ thực hiện trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi để Công đoàn thanh toán tiền mua lại cổ phiếu của CBNV.
- Trường hợp HĐQT thông qua phương án mua lại cổ phiếu ESOP theo hình thức Công ty mua lại làm cổ phiếu quỹ và thực hiện giảm vốn điều lệ. Hội đồng quản trị sẽ ban hành quyết định mua lại phù hợp với quy định tại khoản 6 điều 36 Luật Chứng khoán, theo đó:
 - Tổng số lượng cổ phiếu của người lao động được Công ty mua lại để giảm vốn điều lệ phải được báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên;
 - Công ty phải làm thủ tục giảm vốn điều lệ tương ứng với tổng giá trị tính theo mệnh giá số cổ phiếu được công ty mua lại trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên theo quy định nêu trên.

ĐIỀU 9. XỬ LÝ CÁC TRƯỜNG HỢP PHÁT SINH

8.1. Quyền mua cổ phần không được chuyển nhượng cho người khác.

8.3. Trong trường hợp hết thời hạn phân phối cổ phần theo quy định của pháp luật

(bao gồm cả thời gian được gia hạn nếu có), nếu vẫn còn cổ phần chưa phân phối hết thì số cổ phần chưa phân phối hết này được HĐQT quyết định phân phối cho người lao động khác.

- 8.4. HĐQT quyết định xử lý các trường hợp khác không được quy định tại Quy chế này.

Chương III

ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHÍ VÀ PHƯƠNG PHÁP TÍNH SỐ LƯỢNG CỔ PHIẾU ĐƯỢC PHÂN BỔ

ĐIỀU 9. ĐỐI TƯỢNG PHÁT HÀNH

- 9.1. Thành viên Ban Tổng Giám đốc (thành viên ban Tổng giám đốc đồng thời là thành viên HĐQT thì vẫn thuộc đối tượng phát hành), Kế toán trưởng và một số vị trí chức danh khác mà HĐQT nhận thấy có khả năng đóng góp cho sự phát triển của Công ty sẽ được tham gia Chương trình ESOP.
- 9.2. CBNV Công ty được tham gia Chương trình ESOP là Ban điều hành, Cán bộ quản lý, người lao động ký hợp đồng chính thức với Công ty mà HĐQT nhận thấy có khả năng đóng góp cho sự phát triển của Công ty. Danh sách và số lượng cổ phần cán bộ nhân viên được quyền mua được HĐQT phê duyệt theo tiêu chuẩn sau:
- a. Đang làm việc và hưởng lương tại Công ty tính đến ngày 01/11/2022;
 - b. Đáp ứng các tiêu chí được xây dựng trên các cơ sở nêu tại Điều 10;
 - c. Chấp thuận các điều kiện kèm theo cổ phiếu được phát hành quy định tại Điều 7;
- 9.4. HĐQT có toàn quyền quyết định lựa chọn đối tượng phát hành cổ phiếu ESOP theo quy định tại Quy chế này. Quyết định của HĐQT là quyết định cuối cùng.

ĐIỀU 10. CƠ SỞ XÂY DỰNG TIÊU CHÍ

Cơ sở để xây dựng tiêu chí đánh giá một Cán bộ quản lý, người lao động có thuộc đối tượng của Chương trình ESOP hay không bao gồm:

- 10.1. Khả năng phát triển và tiềm năng đóng góp vào sự phát triển của Công ty.
- 10.2. Có những đóng góp thiết thực vào kết quả làm việc, đem lại hiệu quả kinh doanh cho phòng ban và Công ty.
- 10.3. Cấp bậc nội bộ trong Công ty.

ĐIỀU 11. PHƯƠNG PHÁP TÍNH SỐ LƯỢNG CỔ PHIẾU ĐƯỢC PHÂN BỔ

Phương pháp tính số lượng cổ phiếu được phân bổ được dựa trên:

- 11.1. Tiêu chí phân phối:

STT	Chức vụ đảm nhiệm	Hệ số chức vụ (Ha)
1	Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng	Theo hệ số chức vụ, cấp bậc đang hưởng
2	Trưởng phòng/ Phó phòng và tương đương	

3	Trưởng, phó bộ phận, Chức danh đặc thù	từng người
4	Người lao động đáp ứng các điều kiện tại Điều 10 của quy chế này	

11.2. Công thức phân phối:

Số lượng cổ phiếu phân bổ cho cán bộ A được xác định theo công thức:

$$Q_a = \frac{Q}{P} \times H_a$$

- Q_a : Số lượng cổ phiếu được phân bổ cho nhân sự A.
- Q : Tổng số lượng cổ phiếu phát hành theo Chương trình ESOP (*)
- P : Tổng điểm hệ số của toàn bộ CBNV thuộc chương trình ESOP (**)
- H_a : Bậc chức vụ của nhân sự A (Hệ số lương đang hưởng theo quy chế trả lương).

• **Trong đó:**

(*) $Q = 990.000$ cổ phiếu

(**) $P = (H_a + H_b + \dots + H_n)$

$\frac{Q}{P}$ làm tròn đến chữ số hàng trăm gần nhất.

ĐIỀU 12. THỦ TỤC THỰC HIỆN QUYỀN

- 12.1. Công ty thực hiện các thủ tục đăng ký phát hành theo quy định của pháp luật.
- 12.2. Cán bộ quản lý, người lao động đọc và hiểu rõ quy định của Quy Chế này.
- 12.3. Đăng ký mua cổ phiếu, thực hiện đúng trình tự, quy định theo thông báo của Công ty.
- 12.4. Công ty báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu, đăng ký thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và đăng ký thay đổi niêm yết với Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

ĐIỀU 13. THỜI GIAN THỰC HIỆN

Dự kiến trong năm 2022 hoặc Quý I/2023, ngay sau khi có chấp thuận của UBCKNN. HĐQT giao Chủ tịch HĐQT quyết định thời điểm triển khai cụ thể Chương trình ESOP, tuân thủ mốc thời gian dự kiến trên và theo quy định.

ĐIỀU 14. GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI

HĐQT giao Chủ tịch HĐQT giải quyết các khiếu nại phát sinh từ việc thực hiện Quy Chế này. Quyết định của Chủ tịch HĐQT là quyết định cuối cùng.

ĐIỀU 15. SỬA ĐỔI NỘI DUNG QUY CHẾ VÀ HƯỚNG DẪN THI HÀNH

- 15.1. Trong quá trình triển khai việc phát hành cổ phiếu ESOP, HĐQT có toàn quyền sửa đổi, bổ sung các quy định trong Quy Chế nhằm đảm bảo việc triển khai thành công, lựa chọn những CBNV phù hợp với tiêu chuẩn, bao gồm cả các điều kiện kèm theo cổ phiếu phát hành trên nguyên tắc không sửa đổi theo hướng bất lợi hơn cho Cán bộ quản lý, người lao động đã mua cổ phiếu
- 15.2. HĐQT chủ động ban hành văn bản hướng dẫn về quy trình xử lý các trường hợp phát sinh (nếu có).

ĐIỀU 16. HIỆU LỰC THI HÀNH

- 16.1. Quy Chế này gồm 4 chương, 16 Điều, có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành.
- 16.2. HĐQT chịu trách nhiệm lựa chọn, phê duyệt danh sách các cá nhân tham gia đợt phát hành và số lượng cổ phiếu phân phối cho từng cá nhân căn cứ vào các điều kiện và tiêu chuẩn theo quy định của Chương trình ESOP.
- 16.3. Toàn thể Cán bộ quản lý, người lao động tham gia chương trình phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty chịu trách nhiệm thực hiện theo Quy Chế này.



Lê Đức Thuận

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SẢN XUẤT BẢO NGỌC
DANH SÁCH CÁN BỘ NHÂN VIÊN ĐƯỢC MUA CỔ PHIẾU ESOP NĂM 2022

Ban hành kèm theo Nghị quyết số : *Q.1./2023/NQ-HĐQT* ngày *09./01/2023*

STT	Họ và tên	Chức vụ	HỆ SỐ VỊ TRÍ CHỨC VỤ	Tổng hệ số 990000	Ghi chú
TỔNG CỘNG			296	3.300,00	
BAN ĐIỀU HÀNH VÀ QUẢN LÝ CẤP CAO			170	561.000	
1	Trần Xuân Vinh	Tổng giám đốc	30	99.000	
2	Nguyễn Anh Đức	Phó tổng giám đốc khối sản xuất	20	66.000	
3	Hoàng Anh Chiến	Phó Tổng Giám đốc khối dịch vụ	20	66.000	
4	Bùi Thị Thanh Hương	Phó Tổng Giám đốc khối kinh doanh	20	66.000	
5	Khổng Minh Tiến	Giám đốc cung ứng	20	66.000	
6	Nguyễn Thị Thom	Giám đốc nhân sự	20	66.000	
7	Nguyễn Thị Xuân Hằng	Phó Giám đốc tài chính	20	66.000	
8	Lê Thị Thanh Huyền	Trưởng phòng kế hoạch	20	66.000	
Quản lý			84	277.200	
9	Lê Văn Hải	Giám đốc kinh doanh miền Bắc	6	19.800	
10	Nguyễn Xuân Trường	Trưởng phòng Tài Chính	6	19.800	
11	Lương Ngọc Quang	Trưởng phòng Pháp chế	6	19.800	
12	Đào Văn Hùng	Giám đốc kênh MT	6	19.800	
13	Nguyễn Thị Thu Trang	Giám đốc bán hàng kênh KA	6	19.800	
14	Cao Văn Nghĩa	Giám đốc vùng 1 kênh GT	6	19.800	
15	Nguyễn Thị Lan Anh	Giám đốc vùng 2 kênh GT	6	19.800	
16	Phan Văn Trình	Giám đốc vùng 3 kênh GT	6	19.800	
17	Lê Tú Ngân	Trưởng phòng vận hành	6	19.800	
18	Sái Thị Minh Thúy	Trưởng phòng Marketing	6	19.800	
19	Nguyễn Công Minh	Trưởng phòng ISO và cơ điện	6	19.800	
20	Lê Phương Thảo	Trưởng phòng QC	6	19.800	
21	Phạm Thị Vân Anh	Trưởng phòng Kế hoạch	6	19.800	
22	Trần Quốc Tuấn	Trưởng phòng cơ điện	6	19.800	
Nhân viên khối hỗ trợ			42	138.600	
23	Đặng Thị Hương Liên	Kế toán trưởng	2,00	6.600	
24	Đỗ Huyền Thủy	Nhân viên Kế toán	2,00	6.600	



25	Lại Thị Thu Hà	Kế toán tổng hợp	2,00	6.600	
26	Nguyễn Thị Hoa	Nhân viên Kế toán	2,00	6.600	
27	Trần Thị Hoa	Nhân viên Kế toán	2,00	6.600	
28	Văn Thị Lĩnh	Nhân viên kế toán	2,00	6.600	
29	Tạ Thị Thảo	Nhân viên kế toán	2,00	6.600	
30	Nguyễn Phương Anh	Nhân viên kế toán	2,00	6.600	
31	Nguyễn Thị Thanh Loan	Nhân viên QC	2,00	6.600	
32	Nguyễn Hà Trang	Thủ kho	2,00	6.600	
33	Dương Đức Lâm	Nhân viên pháp chế	2,00	6.600	
34	Nguyễn Thị Huyền	Nhân viên R&D	2,00	6.600	
35	Lê Thị Đông Hương	Nhân viên R&D	2,00	6.600	
36	Trương Thị Hân	Lễ Tân	2,00	6.600	
37	Lê Văn Tuấn	Nhân viên kế toán	2,00	6.600	
38	Đỗ Thị Yến	Cung ứng Vật tư	2,00	6.600	
39	Nguyễn Thị Thảo	Nhân viên	2,00	6.600	
40	Phạm Thị Chinh	Nhân viên Admin	2,00	6.600	
41	Doãn Thu Hà	Nhân viên Admin	2,00	6.600	
42	Đỗ Thị Mai	Nhân viên Admin	2,00	6.600	
43	Văn Thị Thu Hương	Nhân viên Admin	2,00	6.600	
Cộng			296	976.800	



Phê duyệt chủ tịch

CHỦ TỊCH HĐQT

Lê Đức Thuận